Nội dung bài viết

1. Giải vở bài tập Toán lớp 1 Bài 45: Các số có hai chữ số (từ 71 đến 99) - Cánh Diều

Giải vở bài tập Toán lớp 1 Bài 45: Các số có hai chữ số (từ 71 đến 99) - Cánh Diều

Bài 1 Trang 15 Vở bài tập Toán lớp 1 Tập 2:

a) Bảy mươi: …… Bảy mươi mốt: …… Bảy mươi hai: …… Bảy mươi ba: …… Bảy mươi tư: …… Bảy mươi lăm: ……	Bảy mươi sáu: …… Bảy mươi bảy: …… Bảy mươi tám: …… Bảy mươi chín: …… Tám mươi: ……
b) Tám mươi: …… Tám mươi mốt: …… Tám mươi hai: …… Tám mươi ba: …… Tám mươi tư: …… Tám mươi lăm: ……	Tám mươi sáu: …… Tám mươi bảy: …… Tám mươi tám: …… Tám mươi chín: …… Chín mươi: ……
c) Chín mươi: …… Chín mươi mốt: …… Chín mươi hai: …… Chín mươi ba: …… Chín mươi tư: ……	Chín mươi lắm: …… Chín mươi sáu: …… Chín mươi bảy: …… Chín mươi tám: …… Chín mươi chín: ……

Lời giải

a) Bảy mươi: 70 Bảy mươi mốt: 71 Bảy mươi hai: 72 Bảy mươi ba: 73 Bảy mươi tư: 74	Bảy mươi lăm: 75 Bảy mươi sáu: 76 Bảy mươi bảy: 77 Bảy mươi tám: 78 Bảy mươi chín: 79 Tám mươi: 80
b) Tám mươi: 80 Tám mươi mốt: 81 Tám mươi hai: 82 Tám mươi ba: 83 Tám mươi tư: 84 Tám mươi lăm: 85	Tám mươi sáu: 86 Tám mươi bảy: 87 Tám mươi tám: 88 Tám mươi chín: 89 Chín mươi: 90
c) Chín mươi: 90 Chín mươi mốt: 91 Chín mươi hai: 92 Chín mươi ba: 93 Chín mươi tư: 94	Chín mươi lắm: 95 Chín mươi sáu: 96 Chín mươi bảy: 97 Chín mươi tám: 98 Chín mươi chín: 99

Bài 2 Trang 16 Vở bài tập Toán lớp 1 Tập 2:

Viết các số còn thiếu vào ô trống rồi đọc các số đó:

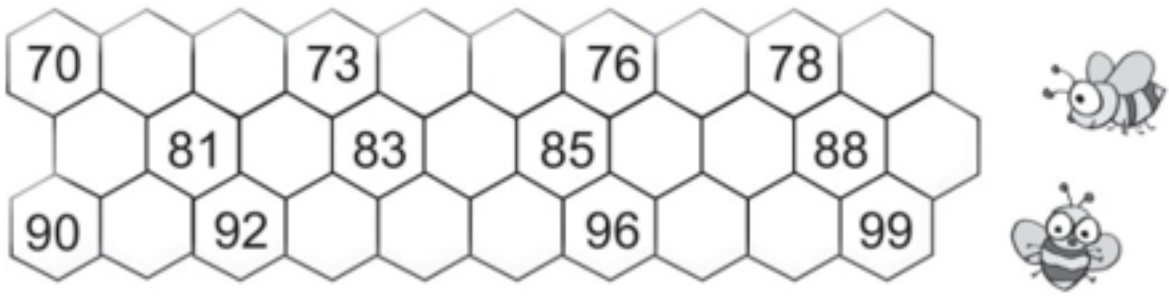

Lời giải

Bài 3 Trang 16 Vở bài tập Toán lớp 1 Tập 2:

Viết số thích hợp vào chỗ chấm

a)

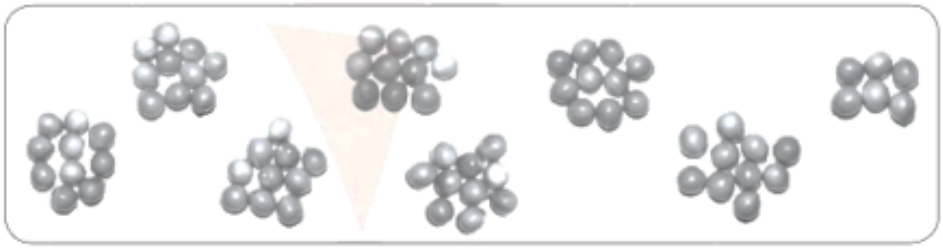

Có tất cả …. quả chanh.

b)

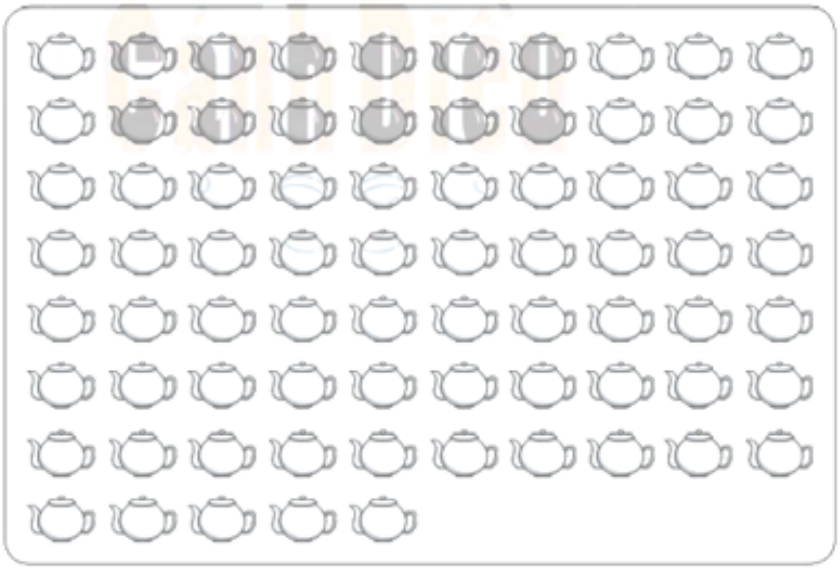

Có tất cả ….. chiếc ấm.

Lời giải

a) Có tất cả 76 quả chanh.

b) Có tất cả 75 chiếc ấm.